

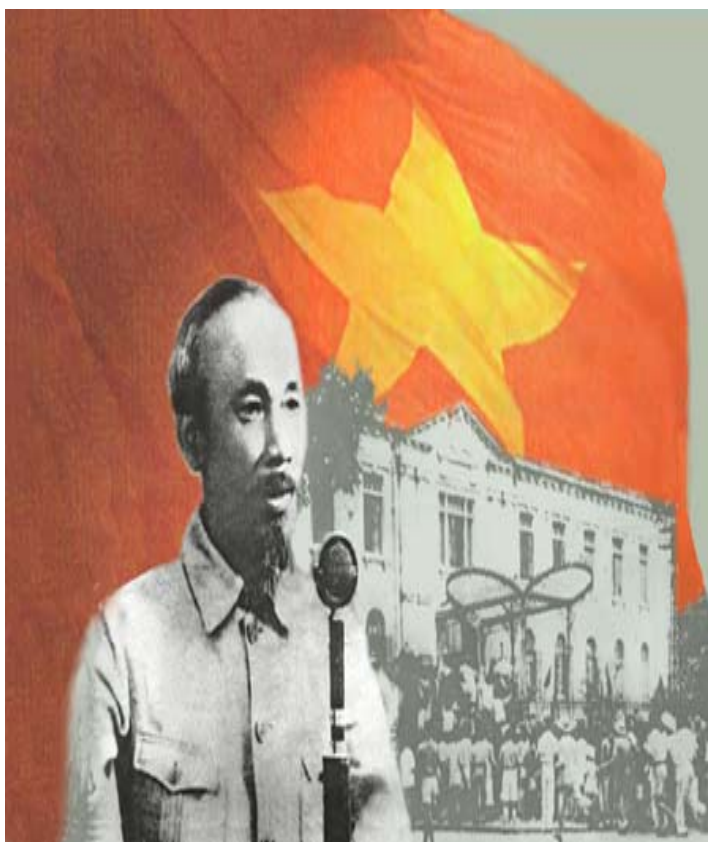


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BÀI DỰ THI**

***TÌM HIỂU GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VĂN HÓA TỈNH  
ĐỒNG NAI NĂM 2016***



## **THÔNG TIN :**

- **Họ và tên:** Trần Thị Thùy Dương
  - **Ngày sinh:** 28/12/2001
  - **Giới tính:** Nữ
  - **Nghề nghiệp:** Học sinh
  - **Dân tộc:** Kinh
  - **Đảng viên, Đoàn viên:** Không có
  - **Đơn vị học tập, công tác:** Lớp 10A6, Trường THPT Long Thành
  - **Nơi thường trú:** Ấp 7, Xã An Phước, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
  - **Số điện thoại:** 0907101016
  - **Địa chỉ e-mail:** tranntduong2812@gmail.com
- 

## BÀI LÀM

**Câu 1:** Hãy nêu tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo.

Nếu như nói đến nhân vật lịch sử Việt Nam thì chúng ta cũng đã biết không tài nào kể hết được. Mỗi người có một công lao, một sự hy sinh lớn, nhỏ cho dân tộc. Và ngày nay để đền đáp công ơn đó nhà nước đã đưa tên của các vị vua, các vị anh hùng hào kiệt để đặt tên đường. Việc đặt tên đường như vậy một phần là ghi nhớ công lao của các ông và một phần giúp người dân có thể biết rõ hơn về những ai đã từng có công, hy sinh vì đất nước. Và con đường trước cổng trường em cũng vậy, con đường ấy mang tên Trần Quốc Toản. Em thấy thật tự hào vì khi con đường ấy mang tên Trần Quốc Toản một vị anh hùng trẻ tuổi dám hy sinh mình vì nước nhà.



Quốc Toản là trẻ có tài,  
Mới mười sáu tuổi ra oai trần tiền  
Mấy lần đánh thắng quân Nguyên,  
Được phong làm tướng oâm quyền binh nhưng  
Thật là một đấng anh hùng,  
Trẻ con Nam Việt nên cùng noi theo.

Chúng ta được học về Trần Quốc Toản và tiểu sử của ông qua các bài học lịch sử ở các cấp bậc tiểu học và trung học như:

Trần Quốc Toản ( 1267 – 1285 ) là một quý tộc nhà Trần, ông được mẹ sinh ra ở đất Tống. Ông có nhiều bạn bè là con cháu trong hoàng tộc nhà Tống, sống ở thời kì vị vua Trần Nhân Tông. Hoài Văn hầu Trần Quốc Toản là con của Vũ Uy vương Trần Nhật Duy và bà Trần Ý Ninh. Trần Nhật Duy là con trai vua [Trần Thái Tông](#) nên Trần Quốc Toản là cháu nội của vua Trần Thái Tông, vị vua Trần đầu tiên của nước ta. Năm 1279, sau khi nhà Tống bị nhà Nguyên tiêu diệt hoàn toàn, một số người Tống kéo sang Đại Việt lánh nạn và giúp nhà Trần đánh giặc Mông – Nguyên. Một đội quân do hoàng tử Tống tên là Triệu Trung cầm đầu chiến đấu dưới sự chỉ huy của Chiêu Văn vương Trần Nhật Duật và ông đã có công tham gia kháng chiến chống quân Nguyên lần 2.

Em của hoàng tử Triệu Trung là công chúa Triệu Ngọc Hoa cùng chiến đấu trong đội quân này. Trần Quốc Toản cũng cầm đầu một đội quân khác chiến đấu dưới sự chỉ huy của tướng Trần Nhật Duật. Sau đó Trần Quốc Toản và Triệu Ngọc Hoa yêu thương nhau và hai người thành vợ chồng. Vì lấy vợ Tống, cho nên mặc dù trung nghĩa và lập được nhiều chiến công nhưng Trần Quốc Toản chỉ được phong tước hầu (Hoài Văn hầu) chứ không được phong tước vương.

Vào tháng 10 âm lịch năm 1282, triều Trần đã tổ chức một cuộc hội nghị quân sự rất đặc biệt tại bến Bình Than ( Hội nghị Bình Than ). Hội nghị Bình Than là hội nghị quân sự do vua Trần Nhân Tông triệu tập năm 1282 để bàn phương hướng kháng chiến khi quân Nguyên mang quân sang xâm lược nước ta lần thứ hai. Tham dự hội nghị này là các quý tộc và các tướng lĩnh cao cấp nhất của nhà Trần. Bấy giờ, tuy là quý tộc, đã từng phong tới tước Hầu - Hoài Văn Hầu - nhưng vì còn ở tuổi vị thành niên nên không được tham dự. Hoài Văn Hầu lấy đó làm điều hổ thẹn và căm tức lắm, tay đang cầm quả cam vua ban tặng nhưng trong cơn tức mà bóp nát lúc nào không hay. Khi về nhà , Trần Quốc Toản cùng với một ngàn người là tôi tớ và thân thuộc, sắm sửa binh khí và chiến thuyền, dựng cờ thêu sáu chữ “ **Phá cường địch, báo hoàng ân**” ( nghĩa là : phá giặc mạnh, báo đáp ơn vua ). Khi đánh nhau với giặc Nguyên, Trần Quốc Toản thường xông ra phía trước, khiến cho giặc hể thấy là phải tránh lui, không ai dám đối địch.

Khi cuộc chiến tranh lần thứ hai nổ ra, Trần Quốc Toản cũng vừa đến tuổi thành niên. Đội quân hơn một ngàn người do Trần Quốc Toản lập ra và trực tiếp chỉ huy đã sát cánh chiến đấu với quân đội chủ lực của triều đình, lập được nhiều chiến công xuất sắc.

Tháng 4 -1285, cùng với các vị danh tiếng khác như Chiêu Thành Vương, Nguyễn Khoái, Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toản được tham gia vào bộ chỉ huy chiến dịch

Tây Kết. Trước khi đánh vào Tây Kết, quân sĩ của các tướng này đã tham gia chiến dịch Hàm Tử , góp phần rất lớn vào thắng lợi của chiến dịch Hàm Tử. Ngày 10 tháng 5 năm đó có người về báo cho hai vua Trần là thượng tướng [Quang Khải](#), Hoài Văn hầu Quốc Toản và [Trần Thông](#), [Nguyễn Khả Lạp](#) cùng em là [Nguyễn Truyền](#) đem dân binh các lộ đánh bại quân giặc ở các xứ Kinh Thành, Chương Dương. Quân giặc tan vỡ lớn... Thoát Hoan, Bình chương A Lạt rút chạy qua [sông Lô](#). Sau chiến thắng của chiến dịch Tây Kết, ông lại được cùng với Trần Quang Khải và nhiều tướng lĩnh khác như : Trần Thông, Nguyễn Khả Lạp, Nguyễn Truyền ... tham gia chiến dịch Thăng Long và Chương Dương. Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toản đã anh dũng hi sinh trong chiến dịch này. Sự hy sinh của vị anh hùng trẻ tuổi này khiến vua Trần vô cùng thương tiếc, làm lễ văn tế, lại gia phong tước Vương.

Ngoài sự hy sinh đáng khâm phục của ông. Em còn đọc được qua các bài tiểu sử về Trần Quốc Toản em thực sự cảm thấy tâm đắc nhất với câu nói của ông khi bắt sống được Sài Thung. Sài Thung là một tên sứ hống hách của nhà Nguyên, khinh nước Nam bằng nửa con mắt đã nhiều lần tự tiện cưỡi ngựa xông thẳng vào cửa Dương Minh và dung roi đánh đập binh lính nếu ngăn cản hắn. Hoài Văn Hầu nhìn thấy cảnh đó thì không chịu được và ông đã nghĩ cách âm thầm bắt sống Sài Thung mà không cho triều đình biết. Hoài Văn Hầu đã trói tên Sài Thung lại dung roi đánh hắn và quát lớn :

“ Mày có còn dám đánh người chúng tao nữa không? Đừng có khinh nước Nam tao bé nhỏ!”

Qua câu nói đó, càng thể hiện rõ hơn giọng điệu, khẩu khí lớn, sự bản lĩnh của một người anh hùng nhỏ tuổi, một chàng thiếu niên khi vừa tròn mười sáu tuổi.

Ta thấy, tuy tuổi đời còn rất trẻ, nhưng Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toản thực sự là một vị danh tướng, một vị anh hùng nhỏ tuổi có nhiều công lao trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Ông là đại diện của sự anh dũng, sức mạnh, ý chí và nội lực bên trong thể hiện ra lòng yêu nước bên ngoài của con người qua các hành động, việc làm vì lợi ích nước nhà. Với tinh thần yêu nước đó của ông đã khẳng định một sức mạnh, một ý chí cao lớn của thanh niên ngày trước và cũng là một tấm gương sáng cho thanh niên trong thế hệ hôm nay noi theo, học hỏi.

Tuy ông là một vị anh hùng nhỏ tuổi nhưng lại theo gương ông ta học được rất nhiều điều. Riêng với bản thân em đã học được từ ông lòng quả cảm, sự bản lĩnh của một người trẻ tuổi anh dũng và qua sự bản lĩnh của ông còn tiếp thêm cho em thêm sức mạnh, sự quyết tâm khi làm một việc gì đó. Tuổi nhỏ không chỉ làm những việc nhỏ mà ta có thể suy nghĩ mà làm những việc lớn lao hơn cả độ tuổi của bản thân chúng ta.

Em đã từng nghe câu “Đời sống rất mong manh”. Rõ ràng ta thấy đời sống này quá mong manh và cái chết là điều chắc chắn. Vì vậy, chúng ta hãy sống như thế nào cho đúng nghĩa sống và sống như thế nào để khi nhắm mắt xuôi tay ta không còn cảm thấy ân hận về những năm tháng sống lãng phí. “ Con người sinh ra không phải để tan biến như hạt cát vô danh. Họ sinh ra để in dấu trên mặt đất và làm những điều có ích cho cuộc đời ”. Điều đó cho em thấy khi được sống là một điều vô cùng quý giá và hãy sống sao cho xứng đáng với sự ban tặng của thượng đế dành cho ta, phải sống có mục đích, ước mơ và hoài bão hay đơn giản là sống có lý tưởng và vì một lý tưởng để đến khi nhắm mắt xuôi tay cũng không bao giờ được phép hối hận về những năm tháng mà mình đã sống, đã cố gắng và cống hiến hết mình vì lý tưởng chung của xã hội.

Là một thanh niên của thế hệ hôm nay, là người có được điều kiện sống tốt hơn ngày xưa. Thì em nghĩ không có lí do nào để cho bản thân em và thế hệ thanh niên ngày nay không cố gắng để phát triển bản thân và cùng chung tay phát triển đất nước đưa đất nước ngày càng giàu mạnh. Thanh niên phải khẳng định được ý chí, nghị lực của thanh niên. Đối với thanh niên ngày nay phải sống với ý nghĩ:

Không có việc gì khó

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chí cũng làm nên.

Chúng ta không chỉ tôn vinh những vị vua, vị anh hùng đã quên mình vì dân, vì nước mà ta còn phải nhớ đến công ơn của những người chiến sĩ và để thể hiện lòng kính trọng công lao mà những người chiến sĩ đã “quyết tử cho Tổ Quốc quyết sinh” thì để đền đáp công ơn của các vị anh hùng đã tham gia trong các thời kì chống giặc cứu nước. Trong thời bình ngày nay, tuy đã thống nhất nhưng những đau thương, mất mát thiệt thòi vẫn đè nặng lên cuộc sống của không ít thương binh, bệnh binh và cả gia đình, con em thương binh, liệt sĩ. Trong quân đội, có không ít cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng là con em thương binh, bệnh binh, liệt sĩ rất cần được quan tâm, hỗ trợ, giúp họ vượt lên khó khăn, hòa nhập vào cuộc sống và có nhiều thương binh liệt sĩ còn nghèo khổ chúng ta phải cùng nhau ra sức giúp đỡ họ và con cái của họ để có được một cuộc sống tốt hơn, ổn định hơn và giúp một phần nào đó cho tương lai mai sau của con cháu họ sẽ tốt hơn. Đó cũng là một cách để giúp họ có thể hòa nhập vào xã hội và đền đáp công ơn của họ đã quên thân vì đất nước.

Và để xứng đáng với tinh thần yêu nước bất khuất, không ngại hy sinh để bảo vệ đất nước như người anh hùng Trần Quốc Toản và các vị chiến sĩ được hiện lên qua những lời nói trên và qua các bài học, chúng em càng cảm thấy thấm thía nhiều

hơn về những công lao của người anh hùng Trần Quốc Tuấn nói riêng và tất cả các tấm gương anh hùng dân tộc nói chung đã cống hiến và dốc kiệt sức mình cho nền độc lập dân tộc. Chúng em hứa sẽ cố gắng học tập thật tốt, cố gắng đạt được những thành tích cao và sống vì một nghĩa lí tốt đẹp nhất để mai sau xây dựng và bảo vệ đất nước vì một lí tưởng chung đó là: “Xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” – đó không chỉ là lí tưởng của Đảng mà đồng thời cũng là lí tưởng của mỗi người dân yêu nước, mỗi đồng bào, dân tộc, anh em Việt Nam trong 54 dân tộc đang cùng tồn tại, sinh sống trên mảnh đất hình chữ “ S ” này – và trong đó còn có đội viên, đoàn viên, thanh thiếu niên chúng em, chúng em sẽ là cố gắng là những thanh niên tốt, có ích cho xã hội “ Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, một tập thể dân tộc, thanh thiếu niên cùng cố gắng và góp một chút sức mình dù ít hay nhiều tùy theo sức lực của từng cá nhân để đưa nước nhà mai sau có thể sánh vai cùng các Cường Quốc Năm Châu và để sự hi sinh của các anh hùng dân tộc cho mảnh đất hình chữ “ S ” này là không bao giờ vô ích.

**Câu 2:** Hãy tường thuật sự kiện hoặc kể lại câu chuyện có thật mà bạn tâm đắc nhất trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng tỉnh Đồng Nai.

Bác Hồ đã từng nói :

“ Nhiệm vụ của thanh niên không phải là đòi hỏi Nước nhà đã cho mình những gì, mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho Nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích Nước nhà mà hy sinh, phấn đấu đến chừng nào? ”

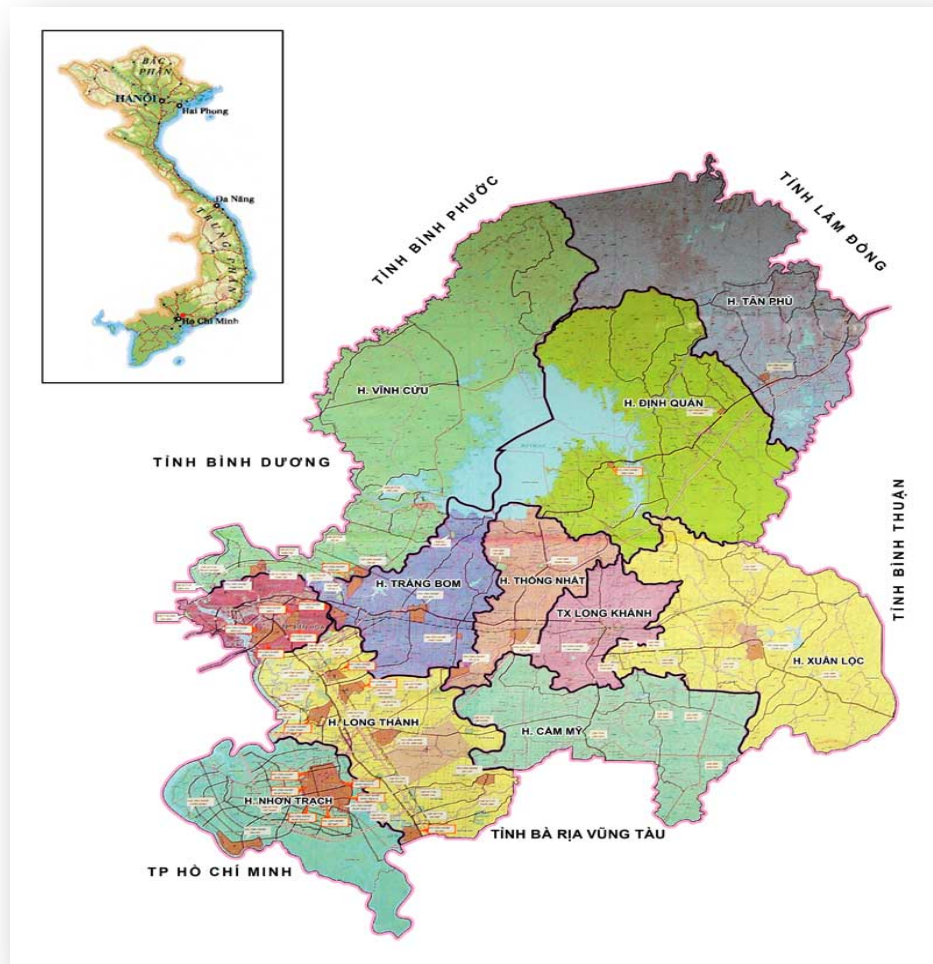
Mỗi công dân, đoàn viên, đội viên, nhi đồng,... trên đất nước Việt Nam này phải biết thể hiện lòng tự hào, niềm tin, sự biết ơn đối với công lao của cha ông ta ngày trước. Để đền đáp lại sự hy sinh to lớn của ông cha ta. Ngày nay, thanh niên Việt Nam phải cùng nhau ra sức học tập, phấn đấu, phát huy và giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của đất Việt, của con người Việt. Cuộc thi “ Tìm hiểu giá trị lịch sử văn hóa tỉnh Đồng Nai ” cũng góp một phần không nhỏ vào việc giúp củng cố, nâng cao khả năng, kiến thức sử học của mọi công dân, có thể hiểu rõ hơn, sâu sắc hơn về giá trị lịch sử của mảnh đất quê hương. Hội thi được phát động đến tất cả mọi người và được đông đảo mọi đối tượng tham gia từ học sinh, sinh viên đến cả các cán bộ, công chức, viên chức và các quần chúng nhân dân đều có thể tham gia. Qua đó, ta thấy được sự thành công của hội thi là vô cùng to lớn. Hội thi đã đánh thức sự thụ động của người dân trong việc tìm hiểu lịch sử dân tộc. Và đây là một sân chơi bổ ích, tri thức để bản thân em và mọi người có thể học tập và mở mang cũng như xây dựng cho bản thân một chút kiến thức về lịch sử quê nhà. Em xin gửi lời cảm ơn đến ban tổ chức cuộc thi đã phát động hội thi này , để em có cơ hội



tham gia và thể hiện lòng yêu quê hương của bản thân qua những dòng chữ. Em xin cảm ơn nhà trường đã liên kết và phát động phong trào đến cho chúng em cùng tham gia. Em mong rằng ngày càng có nhiều cuộc thi hơn nữa để chúng em cùng tham gia và góp ích một phần hiểu biết cho đất nước.

Tỉnh Đồng Nai được hình thành từ khá sớm. Là nơi hội tụ của nhiều nền văn hóa dân tộc như Kinh, Hoa, Chăm, Khơ – me,...Đồng Nai được biết đến là một vùng đất màu mỡ và trù phú

Đồng Nai là tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ Việt Nam. Tỉnh Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, với diện tích tự nhiên là 5.907 km<sup>2</sup> và có tổng số dân là 2.893.720 triệu/người. Phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận, phía Tây giáp Thành Phố Hồ Chí Minh, phía Nam giáp Thành Phố Vũng Tàu, phía Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Bình Dương. Đồng Nai có vị trí hết sức quan trọng, là cửa ngõ phía Đông Thành Phố Hồ Chí Minh và là một Trung Tâm kinh tế lớn của phía Nam, nối Nam Trung Bộ và Nam Tây Nguyên với toàn vùng Đông Nam Bộ.



Đồng Nai có địa hình vùng đồng bằng và bình nguyên với những núi sót rải rác, có xu hướng thấp dần theo hướng Bắc Nam, với địa hình tương đối bằng phẳng. Khí



hậu Đồng Nai là khí hậu nhiệt đới gió mùa, có hai mùa tương phản nhau là mùa khô và mùa mưa. Mùa khô thường bắt đầu từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau, mùa khô thường kéo dài từ tháng 5 đến tháng 11. Khoảng kết thúc mùa mưa dao động từ đầu tháng 10 đến tháng 12.

Rừng Đồng Nai chủ yếu là rừng nhiệt đới, có tài nguyên động, thực vật đa dạng, phong phú tiêu biểu là vườn quốc gia Nam Cát Tiên. Tài nguyên khoáng sản khá phong phú như kim loại quý, kim loại màu, đá quý, than bùn,....

Tìm hiểu giá trị lịch sử văn hóa địa phương không chỉ đơn thuần là tìm hiểu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh hay là ngày thành lập mà chúng ta phải biết được nguồn gốc và làm thế nào để có được một vùng đất Đồng Nai trù phú như ngày hôm nay? Đó là nhờ sự anh dũng của cha ông, sự lãnh đạo, điều dắt tài tình của Đảng Cộng Sản nhân dân Việt Nam nói chung và Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nói riêng. Tiêu biểu là những trận đánh trong **chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam và tỉnh Đồng Nai.**

Ngày 10 tháng 3 năm 1975, trận đánh chiếm Buôn Ma Thuột mở đầu cho chiến dịch mùa xuân 1975. Trong tháng 3 năm 1975, Tây Nguyên hoàn toàn giải phóng. Kế tiếp sau đó là chiến dịch Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, ta giải phóng hoàn toàn quân khu 1 và quân khu 2 của ngụy, giải phóng một vùng rộng lớn ở miền Trung và Duyên Hải miền Trung. Trong cơn hoảng loạn địch phải thực hiện chiến thuật “tùy nghi di tản”, rút bỏ hàng loạt vị trí để xây dựng tuyến phòng ngự phía Đông, cố giữ được Sài Gòn, miền Đông và miền Tây Nam Bộ, hy vọng tìm một giải pháp chính trị nhằm để duy trì tay sai ở Sài Gòn. Vì Sài Gòn là nơi cuối cùng quyết định số phận của thực dân Mỹ và chính quyền tay sai tại Việt Nam. Từ đầu tháng 4 năm 1975, trên khắp mọi miền đất nước, nhân dân ta đã sống những ngày giờ hết sức sôi nổi và hào hùng. Cả dân tộc ra quân trong chiến dịch mùa Xuân lịch sử với tinh thần “đi nhanh đến, đánh nhanh thắng” và với khí thế “ thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”.

Trước thời cơ cách mạng, Bộ chính trị Trung Ương Đảng đã chỉ thị cho các lực lượng tiên công giải phóng miền Nam năm 1975.

Ngày 9/4/1975, ta tấn công Xuân Lộc một căn cứ phòng thủ trọng yếu của Sài Gòn. Sau khi tuyến phòng thủ thép Xuân Lộc bị đập tan, ngày 18 tháng 4 năm 1975 tổng thống Mỹ tuyên bố: “Cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã chấm dứt đối với người Mỹ”. Ngày 21/4 Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố “ từ chức ” Tổng thống của Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa trốn ra nước ngoài. Lúc này, thị xã Biên Hòa là tuyến phòng thủ án ngữ cuối cùng của chế độ Sài Gòn. Biên Hòa cũng là cửa ngõ của đại quân ta vào Sài Gòn.

Ở Biên Hòa sư đoàn 18 sau khi tháo chạy khỏi Xuân Lộc, nhưng củng cố lại thành 3 chiến đoàn án ngữ quốc lộ 1. Toàn quân Bảo An – Xuân Lộc chạy về kết hợp với Bảo An thị xã Biên Hòa thành hai liên đoàn 933 và 318, cùng với lữ đoàn 468 thủy quân lục chiến án ngữ quốc lộ 15. Lữ đoàn 3 kỵ binh và lữ đoàn 258 thủy quân lục chiến chốt giữ khu vực Biên Hòa – Long Bình. Hai lữ đoàn đảm nhiệm giữ các cầu: Đồng Nai, Rạch Chiếc, cầu Gành,... Và tuyến ngoài vi Sài Gòn.

Bộ chính trị Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam quyết định chiến dịch giải phóng Sài Gòn – Nam Định mang tên là “ Chiến dịch Hồ Chí Minh ”.

Chiến dịch Hồ Chí Minh đã triển khai hướng Biên Hòa với quân đoàn 2 và quân đoàn 4

Quân đoàn 2 từ lộ 2 Xuân Lộc tiến về Long Thành, Nhơn Trạch để về Sài Gòn (hướng Đông Nam Sài Gòn). Quân đoàn 2 đã bao vây chặt chẽ huyết cuối Sài Gòn và đánh dứt điểm các cứ điểm mạnh ở Suối Râm, Nước Trong ( khu vực đột phá của sư đoàn 325, các chiến sĩ sư đoàn 304 nổ súng tiến công ), một phần kho Long Bình, chi khu Long Thành, Nhơn Trạch, giải phóng hoàn toàn hai huyện này vào ngày 27/4/1975. Chiến thắng đã phá vỡ một khâu quan trọng trên tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch ở hướng Đông Nam Sài Gòn.



**Quân đoàn 2 hào hùng trong chiến dịch Hồ Chí Minh**

Quân đoàn 4 từ sở Bình Lộc bắt đầu đánh địch vào ngày 25/4/1975, triển khai lực lượng đánh dứt điểm tại ngã ba Dầu Giây, Sông Thao, chỉ khu Trảng Bom,... quân đoàn đánh địch giải phóng đến đâu chính quyền địa phương tiếp quản đến đó. Trước nguy cơ bị tiêu diệt, mất Dầu Giây, Xuân Lộc không còn thể phòng thủ ngày 20/4/1975 địch buộc phải rút khỏi Xuân Lộc. Các đơn vị của quân đoàn 4 tổ chức truy kích địch và bắt sống đại tá tỉnh trưởng Long Khánh. Ngày 21/4/1975, toàn thị xã Xuân Lộc và tỉnh Long Khánh được hoàn toàn giải phóng. Ngày 26/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu ở hướng Đông, Quân đoàn 4 cùng với các lực lượng sư đoàn 6, 7, 341, lữ đoàn bộ binh 52 và một vài tiểu đoàn thiết giáp với khoảng hơn 30.000 người tiến vào Sài Gòn bằng những bước chân thần tốc. Quân đoàn 4 phối hợp với các lực lượng lần lượt giải phóng Trảng Bom, sân bay Biên Hòa, Tân Hiệp, tổng kho Long Bình. Sư đoàn 6 ở lại cùng địa phương tiếp quản giữ sân bay Biên Hòa, kho Long Bình, quân đoàn 3 vào 10 giờ sáng ngày 30/4/1975. Bộ phận quân đoàn 4 gồm xe tăng, pháo, bộ binh tiến về Sài Gòn tiếp quản Dinh Độc Lập và các cơ quan đầu não của ngụy quyền.



### **Quân đoàn 4 tiến vào Dinh Thống Nhất.**

Mặc dù trong trận chiến có một vài chiến sĩ đã bị thương trong trận mưa pháo ác liệt của bọn giặc thả xuống những vùng mà chúng tình nghi nhưng các chiến sĩ đã vô cùng vui sướng khi Đúng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng 4 năm 1975, lá cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tung bay trên nóc dinh Độc Lập chính thức báo hiệu Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng.

Sau hơn 40 năm chiến đấu, xây dựng Quân đoàn 4 được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, nhận 4 Huân chương Hồ Chí Minh, 5 Huân chương Quân công hạng Nhất và được nhà nước Campuchia tặng thưởng Huân chương Ăng-ko.

Kết hợp với lực lượng bên ngoài lực lượng quần chúng bên trong nổi dậy cướp chính quyền tại chỗ. Thành ủy Biên Hòa đã chủ động triển khai công tác chuẩn bị từ ngày 9/4/1975 đến ngày 15/4/1975 thì hoàn tất trong nội thành Biên Hòa. Kế hoạch dự kiến có hai khả năng:

1./ Đánh vài ngày phải di tản dân sang hướng Đông Bắc.

2./ Đánh giải phóng ngay, tiếp quản gọn.

Kế hoạch gồm các điểm chính như sau:

- Phổ biến chủ trương giải phóng miền Nam, giải phóng Biên Hòa. Cán bộ Đảng viên ai ai đều vui mừng, phấn khởi, ai cũng bắt tay ngay vào việc.
- Lực lượng có trang bị đầy đủ súng để cùng quần chúng nhân dân nổi dậy tại các ấp, xã, huyện.
- May cờ, ghi âm sẵn lời kêu gọi của Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng lâm thời và Mặt trận giải phóng Biên Hòa để kêu gọi nhân dân nổi dậy.
- Giải phóng tù nhân ở nhà tù Tân Hiệp và nha 2 tù Biên Hòa.
- Lực lượng biệt động và các bộ phận giải phóng 4 xã: An Hòa, Long Hưng, Phước Tân, Long Bình từ 23 đến 29/4/1975.
- Địch ở các cứ điểm quan trọng như: Quân đoàn 3, tiểu khu Biên Hòa, chi khu Đức Tu rút chạy từ đêm 29/4/1975.
- Sở chỉ huy tiền phương và lực lượng vũ trang Trung Đoàn 5 chiếm tòa hành chánh Biên Hòa, sư đoàn 6 chiếm giữ sân bay, quân đoàn 3 vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 30/4/1975.
- Lực lượng trung đoàn 5 triển khai chốt canh gác các ngã ba trong Thành phố và giữ khu Kỹ nghệ Biên Hòa.

Sau nhiều năm chiến đấu anh dũng đã mở ra một bước ngoặt lớn cho nhân dân Đồng Nai. Lần đầu tiên trong lịch sử cận hiện đại đất nước ta không còn một bóng quân thù. Thắng lợi to lớn này đã mở ra một con đường mới cho tỉnh Đồng Nai.

Có vẻ những trận đánh trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam và tỉnh Đồng Nai là những trận đánh làm cho em cảm thấy tâm đắc nhất. Nhờ vào cuộc thi em đã có cơ hội tìm hiểu sâu hơn, nhiều hơn về lịch sử hào hùng của mảnh đất em đang sinh sống.

Qua đó ta thấy để có một vùng đất cường thịnh và phát triển như ngày hôm nay không phải là một điều dễ dàng mà để có được nó là biết bao xương máu, mồ hôi, sự anh dũng, hy sinh của người đi trước. Vì vậy như câu nói mà Bác Hồ đã nói: “Cha ông ta đã có công dựng nước thì Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Để không phụ công ơn của những người đi trước thì thế hệ học sinh, thanh niên

chúng em đây phải cùng nhau ra sức học tập và đưa đất nước ngày càng phát triển và đạt đến tầm cao mới. Và sự cố gắng đó không chỉ ngày một ngày hai hay một đến hai cá nhân là được mà đó là sự cố gắng của toàn dân tộc trong một quá trình phấn đấu lâu dài. Chúng ta phải làm sao để sự hi sinh của các vị anh hùng vì độc lập đất nước sẽ không bao giờ trở nên vô nghĩa và lãng phí mà ta phải chứng minh được cho thế hệ trước biết rằng ta không phụ công họ mà còn đưa niềm tin của họ về một đất nước ngày mai phát triển và hòa bình đang dần tiến lên phía trước.

Và sự đi lên đấy đã được thể hiện rõ qua sự phát triển từng ngày của tỉnh Đồng Nai. Từ một vùng đất Đồng Nai của một thời, muôn ngàn khó khăn đối với những người di dân thuở khai khẩn, được thể hiện trong câu ca:

Đồng Nai xứ sở lạ lùng

Dưới sông sáu lội, trên rừng cọp um.

Thế nhưng, vùng đất rộng người thưa ấy qua một thời được khai khẩn đã trở thành vùng đất mới đầy hứa hẹn. Người di dân đến đây tìm được nguồn lợi và mưu cầu về một cuộc sống tốt hơn. Không những thế, xứ sở này được họ khai phá trở thành một nơi danh tiếng:

Gạo Cần Đức, nước Đồng Nai

Ai về xin nhớ cho ai theo cùng.

Điều đó đã thể hiện được sự phấn đấu không ngừng nghỉ của người dân Đồng Nai qua từng thời kì.